

Họ và tên:..... Lớp:.....

**I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

Học sinh tô kín đáp án đúng nhất bằng bút chì cho các câu hỏi sau vào phiếu bài làm.

**Câu 1.** Phát biểu nào dưới đây là đúng?

- A. Đường sức từ là đường nối từ cực Nam đến cực Bắc của nam châm.
- B. Đường sức từ là đường cong có chiều từ cực Nam đến cực Bắc của nam châm.
- C. Đường sức từ là những đường cong có thật thể hiện sự tồn tại của từ trường.
- D. Đường sức từ ở bên ngoài nam châm là những đường cong có chiều từ cực Bắc đến cực Nam.

**Câu 2.** Cách nào dưới đây **KHÔNG** làm thay đổi lực từ của nam châm điện?

- A. Thay đổi cường độ dòng điện chạy qua ống dây.
- B. Thay đổi số vòng dây của nam châm điện.
- C. Thay đổi chiều dài ống dây của nam châm điện.
- D. Thay đổi chiều dòng điện của nam châm.

**Câu 3.** Chất nào sau đây là sản phẩm của quá trình trao đổi chất được động vật thải ra môi trường?

- A. Oxygen.
- B. Carbon dioxide.
- C. Chất dinh dưỡng.
- D. Vitamin.

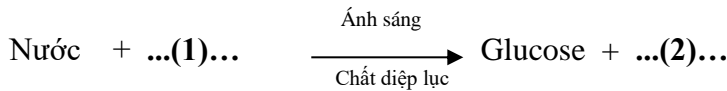
**Câu 4.** Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hóa năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào sau đây?

- A. Cơ năng.
- B. Quang năng.
- C. Hóa năng.
- D. Nhiệt năng.

**Câu 5.** Bào quan thực hiện quá trình quang hợp là

- A. ti thể.
- B. lục lạp.
- C. lá cây.
- D. diệp lục.

**Câu 6.** Cho sơ đồ sau:



(1) và (2) trong sơ đồ trên lần lượt là

- A. oxygen, carbon dioxide.
- B. carbon dioxide, oxygen.
- C. nitrogen, oxygen.
- D. nitrogen, hydrogen.

**Câu 7.** Đối với các loại thực phẩm như rau củ quả, thịt, cá,... tại gia đình chúng ta ưu tiên sử dụng phương pháp bảo quản nào?

- A. Bảo quản lạnh.
- B. Bảo quản khô.
- C. Bảo quản trong điều kiện nồng độ khí carbon dioxide cao.
- D. Bảo quản trong điều kiện nồng độ khí oxygen thấp.

**Câu 8.** Cho các đặc điểm của lá cây:

- (1). Lá cây dạng bản dẹt giúp thu nhận được nhiều ánh sáng.
- (2). Các tế bào ở lớp giữa của lá có nhiều lục lạp.
- (3). Lục lạp chứa chất diệp lục thu nhận ánh sáng.
- (4). Khí khổng phân bố trên bề mặt của lá.
- (5). Phiến lá có nhiều gân lá.

Số đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp là

- A. 2.
- B. 3.
- C. 4.
- D. 5.

**Câu 9.** Cây xương rồng có lá biến thành gai thì quá trình quang hợp sẽ diễn ra ở bộ phận nào của cây?

- A. Gai.
- B. Hoa.
- C. Thân.
- D. Rễ.

**Câu 10.** Vì sao trong nông nghiệp để tăng năng suất một số loại cây trồng người ta thường dùng đèn chiếu sáng vào ban đêm?

A. Khi chiếu sáng vào ban đêm sẽ tăng thời gian chiếu sáng từ đó tăng cường độ quang hợp của cây trồng, góp phần tăng năng suất.

B. Khi chiếu sáng vào ban đêm sẽ tăng thời gian chiếu sáng từ đó giảm cường độ quang hợp của cây trồng, góp phần tăng năng suất.

C. Khi chiếu sáng vào ban đêm sẽ góp phần làm giảm sự xuất hiện của sâu bệnh hại, góp phần tăng năng suất cây trồng.

D. Khi chiếu sáng vào ban đêm sẽ góp phần làm giảm sự xuất hiện của sâu bệnh hại, giảm cường độ quang hợp, góp phần tăng năng suất.

D. Bảo quản trong điều kiện nồng độ khí oxygen thấp.

**Câu 11.** Trao đổi khí ở sinh vật là quá trình

A. sinh vật lấy  $O_2$  từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí  $CO_2$ .

B. sinh vật lấy  $CO_2$  từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí  $O_2$ .

C. sinh vật lấy  $O_2/CO_2$  từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí  $O_2/CO_2$ .

D. sinh vật lấy  $O_2/CO_2$  từ môi trường vào cơ thể, đồng thời thải ra môi trường khí  $CO_2/O_2$ .

**Câu 12.** Sự trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường tuân theo cơ chế

A. khuếch tán.

B. vận chuyển chủ động.

C. vận chuyển thụ động.

D. ngược chiều gradien nồng độ.

**Câu 13.** Bộ phận thực hiện quá trình trao đổi khí chủ yếu ở thực vật là

A. khí khổng.

B. lục lạp.

C. ti thể.

D. ribosome.

**Câu 14.** Ở người, trao đổi khí oxygen và carbon dioxide giữa cơ thể với môi trường được thực hiện thông qua hệ cơ quan nào sau đây?

A. Hệ tuần hoàn.

B. Hệ thần kinh.

C. Hệ hô hấp.

D. Hệ tiêu hóa.

**Câu 15.** Cho các cơ quan: phổi, khí quản, khoang mũi, thanh quản, phế quản.

Thứ tự sắp xếp các bộ phận sau theo đúng thứ tự của cơ quan hô hấp ở người là

A. khoang mũi, khí quản, thanh quản, phế quản, phổi.

B. khoang mũi, thanh quản, khí quản, phế quản, phổi.

C. khoang mũi, phế quản, khí quản, thanh quản, phổi.

D. khoang mũi, phổi, khí quản, thanh quản, phế quản.

**Câu 16.** Vì sao mở nắp mang cá có thể biết cá còn tươi hay không?

A. Vì khi cá còn tươi, hệ hô hấp vẫn hoạt động, khi đó mang cá có màu đỏ tươi. Ngược lại, mang cá có màu đỏ sẫm.

B. Vì khi cá còn tươi, hệ hô hấp vẫn hoạt động, khi đó mang cá có màu đỏ sẫm. Ngược lại, mang cá có màu đỏ tươi.

C. Vì khi cá còn tươi, mang cá vẫn đóng mở bình thường. Ngược lại mang cá khép kín.

D. Vì khi cá còn tươi, mang cá khép lại. Ngược lại, mang cá mang cá vẫn đóng mở bình thường.

**Câu 17.** Các chất hóa học được cơ thể sinh vật lấy từ bên ngoài môi trường, tham gia đổi mới các thành phần của tế bào hoặc kiến tạo tế bào, tham gia các phản ứng hóa học trong cơ thể, tạo ra năng lượng cho các hoạt động sống, sinh trưởng và phát triển của cơ thể sinh vật được gọi là

A. chất khoáng.

B. chất dinh dưỡng.

C. chất đường bột.

D. chất xúc tác sinh học.

**Câu 18.** Nhu cầu nước của cây thấp nhất trong điều kiện thời tiết nào dưới đây?

A. Mùa hè, nhiệt độ cao, độ ẩm trung bình.

B. Mùa thu, nhiệt độ trung bình, độ ẩm trung bình.

C. Mùa đông, nhiệt độ thấp, độ ẩm thấp.

D. Mùa xuân, nhiệt độ trung bình, độ ẩm cao.

**Câu 19.** Cây trồng nào dưới đây cần nhiều phân đạm hơn những cây còn lại?

- A. Củ đậu.                      B. Lạc.                      C. Cà rốt.                      D. Rau muống.

**Câu 20.** Khi tìm kiếm sự sống ở các hành tinh khác trong vũ trụ, các nhà khoa học trước hết tìm kiếm xem ở đó có nước hay không vì

- A. nước được cấu tạo từ các nguyên tố quan trọng là oxygen và hydrogen.  
B. nước là thành phần chủ yếu của mọi tế bào và cơ thể sống, giúp tế bào tiến hành chuyển hoá vật chất và duy trì sự sống.  
C. nước là dung môi hoà tan nhiều chất cần thiết cho các hoạt động sống của tế bào.  
D. nước là môi trường sống của nhiều loài sinh vật.

**Câu 21.** Ở thực vật, chất nào dưới đây thường được vận chuyển từ rễ lên lá?

- A. Chất hữu cơ và chất khoáng.                      B. Nước và chất khoáng.  
C. Chất hữu cơ và nước.                      D. Nước, chất hữu cơ và chất khoáng.

**Câu 22.** Ở thực vật, bộ phận nào có chức năng vận chuyển các chất hữu cơ ở lá đến các bộ phận của cây?

- A. Mạch gỗ.                      B. Mạch rây.                      C. Rễ cây.                      D. Thân cây.

**Câu 23.** Ở người, nước được hấp thụ vào cơ thể nhờ hệ cơ quan nào?

- A. Hệ hô hấp.                      B. Hệ tuần hoàn.                      C. Hệ vận động.                      D. Hệ tiêu hóa.

**Câu 24.** Cho các cơ quan/hệ cơ quan sau:

- (1) Phổi.                      (2) Tuyến mồ hôi trên da.  
(3) Cơ quan bài tiết nước tiểu.                      (4) Hệ tuần hoàn.

Cơ quan đảm nhận sự đào thải nước của cơ thể là?

- A. (1), (2).                      B. (2), (4).                      C. (2), (3).                      D. (1), (4).

**Câu 25.** Vì sao chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên chỉ ăn một loại thức ăn dù loại thức ăn đó rất bổ dưỡng?

- A. Vì giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.  
B. Vì đảm bảo cung cấp đa dạng các chất dinh dưỡng cho cơ thể.  
C. Vì cần phối hợp các loại thức ăn để tránh gây ngộ độc cho cơ thể.  
D. Vì giúp cơ thể hấp thụ các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 26.** Cho các phát biểu sau:

- (1) Cung cấp nguyên liệu cấu tạo nên tế bào sinh vật.  
(2) Cung cấp môi trường thuận lợi cho các phản ứng sinh hóa diễn ra.  
(3) Cung cấp năng lượng cho nhiều hoạt động sống của cơ thể.  
(4) Giúp tái tạo các tế bào và làm lành vết thương.  
(5) Giúp cơ thể sinh vật sinh trưởng và phát triển.  
(6) Giúp điều hòa nhiệt độ cơ thể sinh vật.

Số phát biểu đúng về vai trò của các chất dinh dưỡng đối với cơ thể sinh vật là

- A. 1.                      B. 2.                      C. 3.                      D. 4.

**Câu 27.** Để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao cần

- A. tăng cường bón phân và cung cấp nước tối đa cho cây trồng.  
B. tăng lượng phân bón tối đa, giảm lượng nước tưới tối thiểu cho cây.  
C. căn cứ vào những nhu cầu này để tưới nước, bón phân hợp lí.  
D. cần giảm lượng phân bón tối thiểu, tăng lượng nước tưới tối đa cho cây.

**Câu 28.** Đặc điểm cảm ứng ở thực vật thường xảy ra

- A. nhanh, dễ nhận thấy.                      B. chậm, khó nhận thấy.  
C. nhanh, khó nhận thấy.                      D. chậm, dễ nhận thấy.

## **II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Học sinh làm bài vào phần tự luận trong phiếu bài làm.**

### **Câu 29 (1,0 điểm)**

- a, Phát biểu khái niệm tập tính ở động vật. Nêu vai trò của tập tính đối với động vật.
- b, Tập tính được ứng dụng như thế nào trong học tập?

### **Câu 30 (1,0 điểm)**

- a. Nêu vai trò của nước đối với sinh vật.
- b. Thoát hơi nước có vai trò gì đối với thực vật.
- c. Vì sao khi đánh cây đi trồng nơi khác, người ta thường cắt bớt một phần cành lá?

### **Câu 31 (1,0 điểm)**

- a. Bạn An chỉ thích ăn thịt cá, không thích ăn rau, củ. Theo em, thói quen ăn uống của bạn có hợp lí không? Vì sao?
- b. Em hãy xây dựng thực đơn cho 03 bữa ăn trong một ngày (sáng/trưa/tối) đảm bảo chế độ ăn cân đối và đầy đủ chất dinh dưỡng cho gia đình em.

**---HẾT---**

**CHÚC CÁC CON LÀM BÀI TỐT**